TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

Số: NNHM-06/TAYN/TTCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP KHU VỰC TÂY NGUYÊN THỜI HẠN MÙA

(Từ tháng 12/2023 đến tháng 02/2024)

1. Tình hình khí tượng thủy văn nông nghiệp trong 02 tháng qua

Trong tháng 10, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong 80 - 87%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 322 - 602ºC; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 88 - 95mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng dao động trong khoảng 49 - 101mm; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 24 - 32ºC, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 16 - 26ºC, nhiệt độ trung bình tại các tỉnh phía Bắc Tây Nguyên phổ biến cao hơn từ 1,0-2,0ºC, có nơi trên 2,0ºC so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; các tỉnh khác nhiệt độ trung bình phổ biến ở mức cao hơn từ 0,5 – 1,0ºC. Tổng lượng mưa (TLM) phổ biến xấp xỉ đến cao hơn từ 30 – 50%. Trong tháng 10, do tiếp tục bị ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam với cường độ trung bình nên khu vực Tây Nguyên xảy ra nhiều ngày có mưa diện rộng, cục bộ có mưa to – rất to, từ đêm 8- 9/10 tại Gia Lai xảy ra mưa to – rất to.

Trong tháng 11, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong 76 - 86%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 284 - 575ºC; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 75 - 81mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng dao động trong khoảng 15 - 93mm; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 23 - 32ºC, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 16 - 25ºC, nhiệt độ trung bình tại các tỉnh phía Bắc Tây Nguyên phổ biến cao hơn từ 1,0-1,5ºC, có nơi trên 1,5ºC so với trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ; các tỉnh khác nhiệt độ trung bình phổ biến xấp xỉ đến cao hơn từ 0,5-1,0ºC so với TBNN cùng thời kỳ. Tổng lượng mưa (TLM) phổ biến thiếu hụt 30-60%, có nơi trên 70%. Trong tháng 11, khu vực các tỉnh Tây Nguyên liên tục nhiều ngày có mưa diện rộng, cuối tháng lượng mưa có xu thế giảm. Nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ngày đo được tại trạm Cát Tiên (Lâm Đồng) vượt giá trị lịch sử trong tháng 11 vào ngày 05/11 với nhiệt độ đo được là 34,4ºC *(Nguồn: Trung tâm DB KTTV QG)*.

Bảng 1: Tình hình khí tượng nông nghiệp trong 02 tháng qua

Yếu tố	Thời gian	
	Tháng 10/2023	Tháng 11/2023
Độ ẩm không khí (%)	80,3 - 87,2	76,0 - 85,5
Nhiệt độ tối cao (°C)	23,7 - 32,3	22,6 - 32,1
Nhiệt độ tối thấp (°C)	16,4 - 25,8	16,0 - 25,4
Tích ôn hữu hiệu (ºC)	322,0 - 601,8	284,2 - 575,1
Mưa hữu hiệu (mm)	49,0 - 101,1	14,5 - 93,3
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	87,7 - 94,5	75,2 - 80,9

Trong tháng 10, từ đêm 8/10 đến ngày 9/10 tại tỉnh Gia Lai đã xảy ra mưa lớn đã gây đổ ngã, ngập lụt một số diện tích lúa, sắn, ngô và hoa màu; hư hại một số diện tích cà phê; đồng thời, mưa lớn cũng gây gãy cành, rụng quả một số diện tích cây ăn quả có múi. Đồng thời, trong tháng 10, gió mùa Tây Nam tiếp tục chi phối thời tiết ở khu vực Tây Nguyên, gây ra mưa rào và dông, cục bộ có mưa vừa - mưa to đã ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng và phát triển của một số cây trồng, gây ngã đổ, dập nát, ngập úng một số diện tích rau màu, đồng thời, mưa lớn cũng đã ảnh hưởng đến một số vườn cây ăn quả có múi, làm gãy cành, rụng quả.

Từ giữa tháng 11, tổng lượng mưa trên khu vực Tây Nguyên có xu thế giảm tương đối lớn, hầu như không có mưa tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thu hoạch các diện tích cây ăn quả có múi, cà phê và diện tích chè đã đến kỳ thu hoạch. Tuy nhiên, tổng lượng mưa hữu hiệu tại khu vực tương đối thấp, đã làm ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng và phát triển của một số diện tích rau màu, ngô và lúa, do thiếu nước.

Ngoài ra, thời tiết khu vực Tây Nguyên tạo có nắng mưa đan xen đã tạo điều kiện thuận lợi cho bệnh chết nhanh, bệnh chết chậm, tuyến trùng hại rễ... phát sinh và gây hại trên các vườn tiêu giai đoạn nuôi quả, gây hại nặng cục bộ trên những vườn cây lâu năm chăm sóc kém; trên cây chè nhện đỏ, bọ xít muỗi, bọ cánh tơ tiếp tục phát sinh gây hại; mọt đục quả, bệnh khô cành, bệnh khô quả, bệnh gỉ sắt tiếp tục hại trên một số diện tích cây cà phê; trên cây ăn quả có múi rệp muội, rệp sáp, ruồi đục quả, sâu vẽ bùa, nhện đỏ, câu cấu, bệnh sẹo, bệnh loét, bệnh vàng lá thối rễ, bệnh chảy gôm tiếp tục gây hại. Đồng thời, khu vực chiều tối và đêm có mưa rào cũng đã tạo điều kiện cho bệnh nứt thân xì mủ tiếp tục gia tăng diện tích nhiễm trên những vườn sầu riêng, nhất là trên những vườn chăm sóc kém, không thoát nước tốt; trên cây chè nhện đỏ, bọ xít muỗi, bọ cánh tơ tiếp tục phát sinh gây hại.

2. Dự báo khí tượng nông nghiệp (từ tháng 12/2023 đến tháng 02/2024)

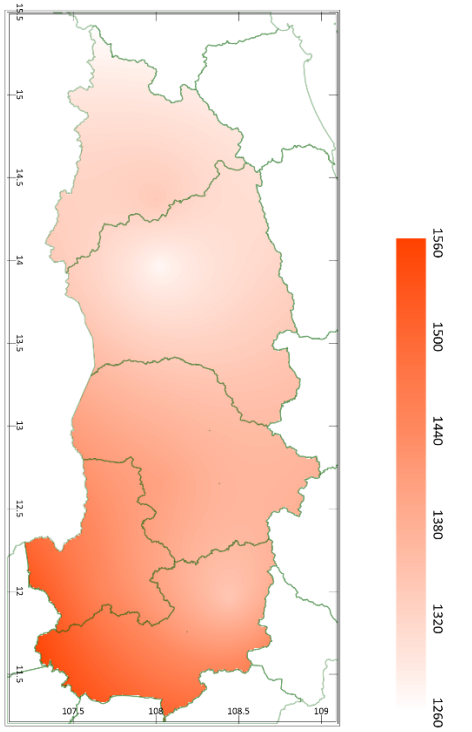

a) Tổng tích ôn hữu hiệu mùa

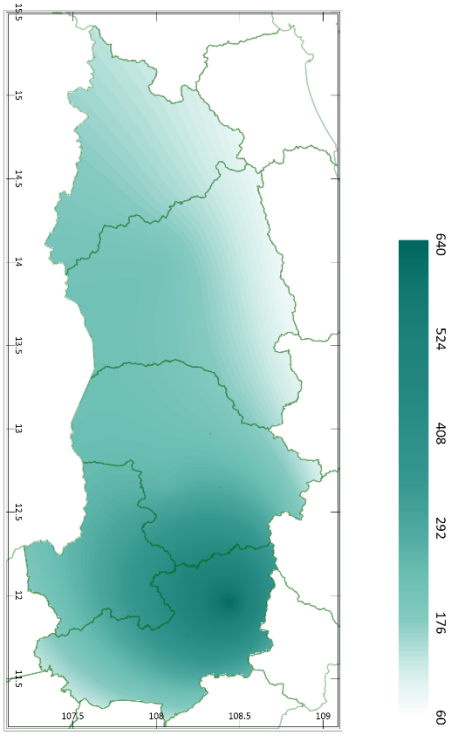

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 1: Bản đồ tổng tích ôn hữu hiệu

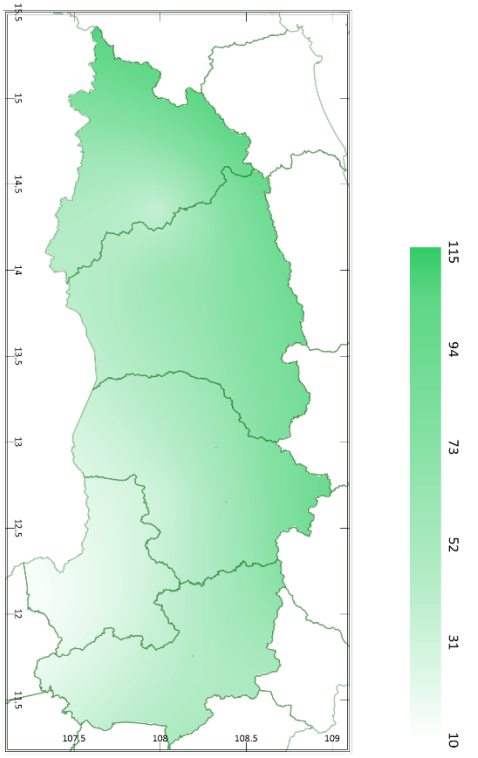

a) Tổng lượng mưa hữu hiệu mùa

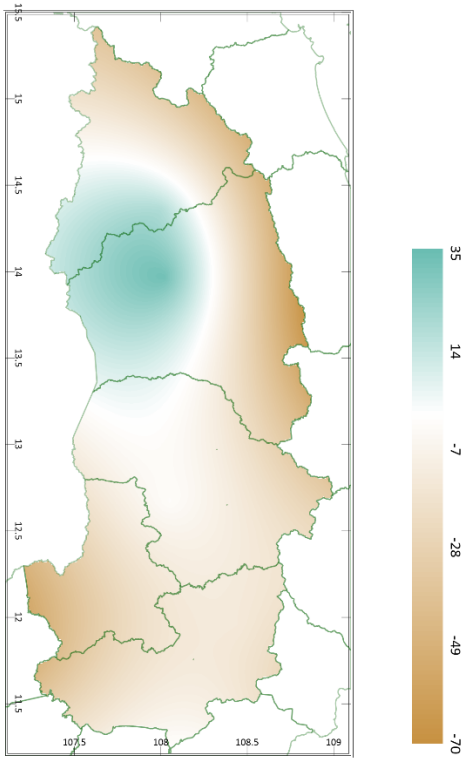

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 2: Bản đồ tổng lượng mưa hữu hiệu

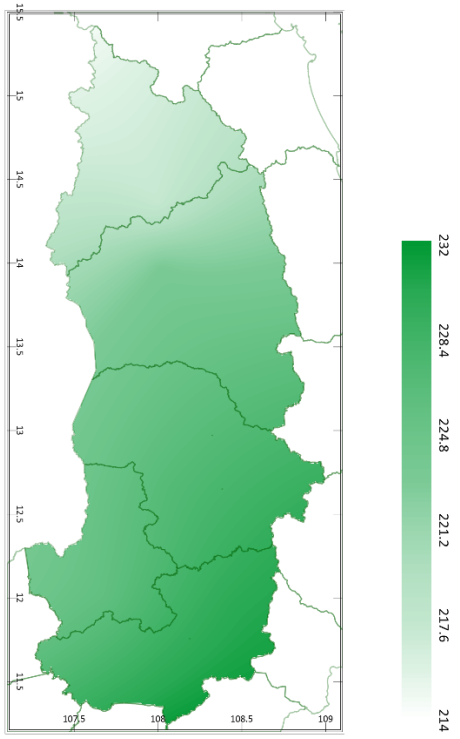

a) Bốc thoát hơi tiềm năng mùa

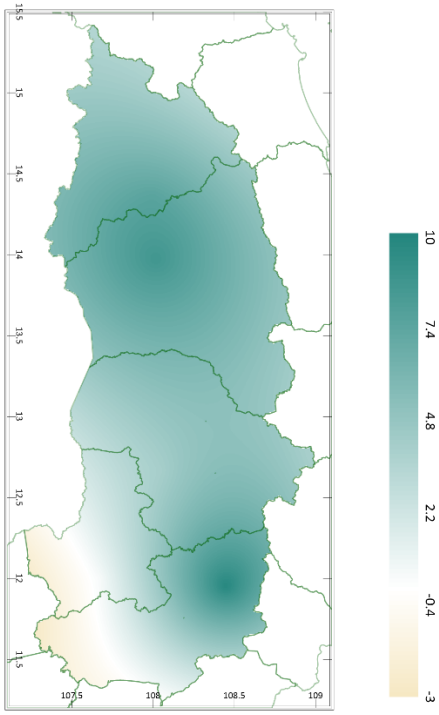

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 3: Bản đồ bốc thoát hơi tiềm năng

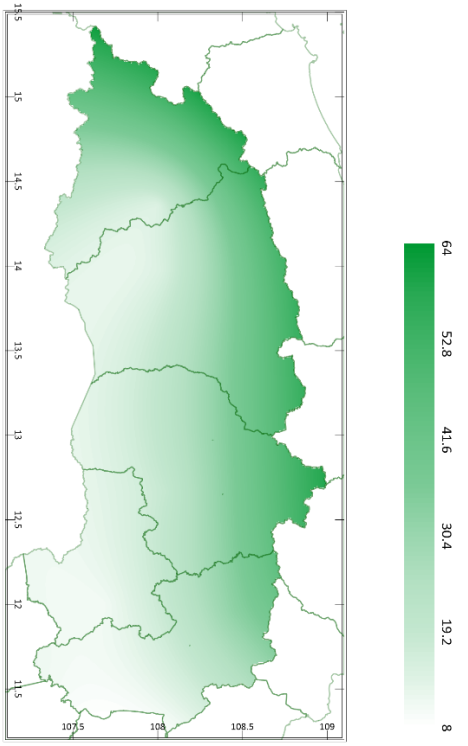

a) Độ ẩm đất mùa

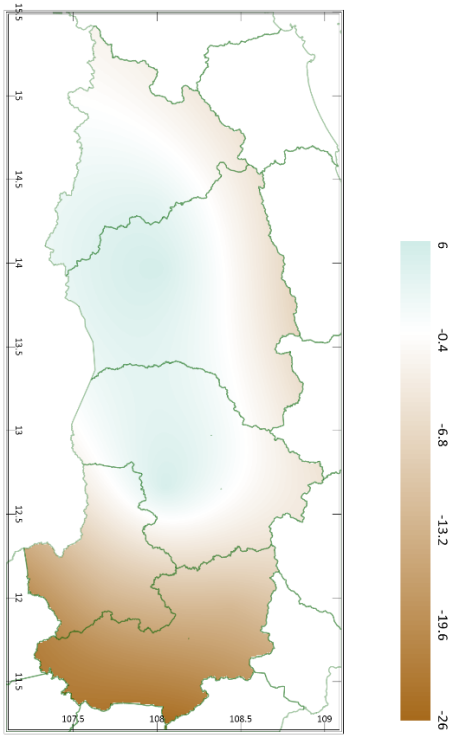

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 4: Bản đồ độ ẩm đất

Trong 03 tháng tới, nhiệt độ tối cao trung bình từ 25-32ºC, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 18-23ºC; tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng 12/2023 dao động trong khoảng 364 - 452ºC; trong tháng 01/2024 dao động trong khoảng 421 - 488ºC; trong tháng 02/2024 dao động trong khoảng 451 - 527ºC. So với cùng kỳ năm trước, tổng tích ôn hữu hiệu trên toàn khu vực Tây Nguyên có xu thế cao hơn so với cùng kỳ, dao động trong khoảng 60 - 640ºC.

Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng 12/2023 dao động trong khoảng 9 - 39mm; trong tháng 01/2024 dao động trong khoảng 14 - 25mm; trong tháng 02/2024 dao động trong khoảng 0 - 2mm. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng mưa hữu hiệu tại hầu hết các tỉnh trên khu vực Tây Nguyên có xu thế thấp hơn so với cùng kỳ, dao động trong khoảng 7 – 70mm; riêng phía Tây tỉnh Kon Tum và phía Tây tỉnh Gia Lai có xu thế cao hơn so với cùng kỳ năm trước, ở mức khoảng 14 – 35mm.

Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng tháng 12/2023 dao động trong khoảng 69 - 74mm; tháng 01/2024 dao động trong khoảng 73 - 78%; tháng 02/2024 dao động trong khoảng 76 - 80%. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng tại hầu hết các tỉnh trên khu vực Tây Nguyên có xu thế cao hơn so với cùng kỳ, dao động trong khoảng 2,2 – 10mm; riêng phía Tây tỉnh Đắk Nông và phía Tây của tỉnh Lâm Đồng có xu thế thấp hơn hoặc thấp hơn không đáng kể so với cùng kỳ năm trước khoảng 0,4 - 3mm.

Độ ẩm đất dự báo tháng 12/2023 dao động trong khoảng 30 – 71%; tháng 01/2024 dao động trong khoảng 1 – 24%; tháng 02/2024 dao động trong khoảng 0%. So với cùng kỳ năm trước, độ ẩm đất tại hầuhết các tỉnh trên khu vực Tây Nguyên có xu thế thấp hơn hoặc thấp hơn không đáng kể so với cùng kỳ, dao động trong khoảng 0,4 – 26%; riêng phía Tây và phần trung tâm các tỉnh từ Kon Tum – Đắk Lắk có xu thế cao hơn so với cùng kỳ năm trước ở mức 6mm.

Độ ẩm không khí 03 tháng tới dao động trong khoảng 55-82%.

Từ tháng 12/2023 đến tháng 02/2024, nhiệt độ trung bình (NĐTB) phổ biến cao hơn khoảng 0,5-1,5ºC so với TBNN. Nắng nóng có khả năng xuất hiện tại khu vực Tây Nguyên từ tháng 02/2024. Tổng lượng mưa (TLM) tháng 12/2023, ở mức xấp xỉ so với TBNN kỳ. Tháng 01- 02/2024, phổ biến ít mưa,

TLM khoảng từ 5-15mm. Tiếp tục đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. *(Nguồn: Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia).*

Bảng 2: Dự báo các đặc trưng khí tượng nông nghiệp tại khu vực

Yếu tố	Thời gian		
	Tháng 12/2023	Tháng 01/2024	Tháng 02/2024
Độ ẩm không khí (%)	75,7 - 82,3	68,4 - 81,3	54,7 - 70,6
Nhiệt độ tối cao (°C)	24,6 - 27,6	25,9 - 28,3	29,6 - 31,7
Nhiệt độ tối thấp (°C)	17,9 - 21,2	20,3 - 22,4	20,8 - 23,1
Tích ôn hữu hiệu (ºC)	363,8 - 451,7	420,8 - 487,7	450,5 - 526,7
Mưa hữu hiệu (mm)	8,8 - 38,6	13,6 - 25,3	0,3 - 2,4
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	69,3 - 73,6	72,6 - 77,5	75,6 - 79,6
Độ ẩm đất (%)	30 – 71	1 – 24	0

Trong thời kỳ tới, trên khu vực Tây Nguyên cây cà phê đang trong giai đoạn thu hoạch – chăm sóc sau thu hoạch – phân hóa mầm hoa- ra hoa. Người dân cần tranh thủ những ngày nắng ráo thu hoạch các diện tích cà phê đã đến kỳ thu hoạch; đối với những diện tích đã thu hoạch xong, sau 15 – 20 ngày cần tỉa cành, tạo tán, dọn dẹp sạch để vườn thông thoáng, bón phân cung cấp đầy đủ dinh dưỡng kịp thời để cây phục hồi tốt; thời kỳ này khu vực hầu như không mưa, thuận lợi cho quá trình hãm nước để cây phân hóa mầm hoa; tuy nhiên, cần theo dõi quá trình tạo khô, hãm nước, khi độ ẩm của vườn cà phê xuống còn từ 28 - 30% độ ẩm tối đa đồng ruộng hoặc vườn cây có biểu hiện héo lá vào ban ngày thì tiến hành tưới qua 1 lần nước, tới nhẹ cho đủ ẩm (lượng nước tưới bằng 1/3 lúc bình thường); đối với những vườn bước sang giai đoạn phân hóa mầm hoa – ra hoa, thời kỳ này nước là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phân hóa mầm hoa hình thành nụ và nở hoa, thời kỳ này cần lưu ý: tưới nước lần 1 khi cà phê phân hóa mầm hoa hoàn chỉnh, tưới lại lần 2 khi hoa cà phê có màu trắng sữa đã đạt được chiều dài từ 1 – 1.2cm và chờ điều kiện thuận lợi để kích thích nở hoa, độ ẩm đất thích hợp cho giai đoạn này khoảng 70 – 80%. Dự báo thời kỳ tới, độ ẩm đất tháng 12/2023 dao động trong khoảng 30 – 71% (trong đó tỉnh Lâm Đồng có độ ẩm đất đạt 71%, các tỉnh khác có độ ẩm đất trong khoảng 30-48%), tháng 01/2024 dao động trong khoảng 1 – 24%; tháng 02/2024 dự báo độ ẩm đất đạt 0%. Có thể nhận thấy, trong tháng 12/2023, điều kiện độ ẩm thuận lợi

cho cà phê sinh trưởng và phát triển trên hầu hết các tỉnh tại khu vực Đông Nam Bộ (ngoại trừ tỉnh Lâm Đồng có độ ẩm đất cao hơn so với nhu cầu của cây cà phê tại các vườn đã thu hoạch xong bước vào giai đoạn hãm nước, do đó, tại tỉnh này cần lưu ý hệ thống kênh mương thủy lợi, thoát nước nếu thời tiết có mưa, đồng thời, dọn sạch cỏ trong và ngoài tán cây nhằm tạo độ thông thoáng, đất nhanh khô để cảm ứng ra hoa); sang tháng 01 và tháng 02/2023, trên toàn khu vực Tây Nguyên độ ẩm đất thấp hơn so với nhu cầu của cây cà phê trong các giai đoạn của thời kỳ này. Người dân cần lưu ý chủ động nguồn nước, tưới bổ sung lượng nước thích hợp cho từng giai đoạn của cây cà phê, theo dõi chuyển biến thời tiết để kịp thời điều chỉnh phương án tưới thích hợp cho cây. Bên cạnh đó, cần lưu ý bón phân đầy đủ, đúng quy trình kỹ thuật cho từng giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây trồng: đối với giai đoạn sau khi thu hoạch sử dụng phân vi sinh hoặc phân hữu cơ; giai đoạn ra hoa bổ sung phân bón phức hợp đạm cao giúp hoa bung khỏe, tăng sức sống hạt phấn, tỷ lệ đậu trái cao, khắc phục hoa chanh do hạn chế về điều kiện nước tưới hoặc bất lợi của thời thiết. Thời tiết tạo điều kiện cho một số sâu bệnh phát sinh gây hại như: rệp, mọt đục quả, bệnh nấm hồng, bệnh gỉ sắt…do đó, cần lưu ý triển khai các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hiệu quả.

Trong thời kỳ này, trên khu vực Tây Nuyên cây hồ tiêu đang trong giai đoạn nuôi quả - thu hoạch. Người dân cần tranh thủ những ngày nắng ráo để thu hoạch các diện tích hồ tiêu đã đến kỳ thu hoạch, đồng thời, đối với giai đoạn nuôi quả cần tiếp tục bổ sung nước và dinh dưỡng đầy đủ để quả chín đều, chắc đẹp; độ ẩm đất thích hợp cho hồ tiêu sinh trưởng và phát triển trong giai đoạn này trong khoảng 70 - 90%, nhiệt độ không khí thích hợp trong khoảng 20-32°C. Độ ẩm đất dự báo tháng 12/2023 dao động trong khoảng 30 – 71% (trong đó tỉnh Lâm Đồng có độ ẩm đạt 71%, các tỉnh khác có độ ẩm đất thấp hơn 70%); tháng 01/2024 dao động trong khoảng 1 – 24% ; sang tháng 02/2024 độ ẩm đất dự báo bằng 0%. Qua đó có thể thấy, trong tháng 12/2023 tỉnh Lâm Đồng có độ ẩm đất thích hợp cho cây hồ tiêu sinh trưởng và phát triển; các tỉnh khác trong tháng 12/2023 và toàn bộ các tỉnh trên khu vực Tây Nguyên trong tháng 01 và 02/2024 có độ ẩm đất thấp hơn so với nhu cầu của cây trồng, do đó, người dân cần chủ động nguồn nước, tưới bổ sung cho cây sinh trưởng và phát

triển trong các giai đoạn của thời kỳ này, đồng thời đối với giai đoạn nuôi quả cần tiếp tục bổ sung phân NPK giúp cây tiêu không bị suy kiệt nhiều sau khi thu hoạch. Điều kiện thời tiết thuận lợi cho nấm bệnh phát triển gây hại trên tiêu gia tăng như: bệnh chết nhanh, bệnh chết chậm do nấm, bệnh nấm hồng, rệp sáp, bệnh tuyến trùng, …cần thường xuyên theo dõi nấm bệnh để kịp thời phòng trừ, đồng thời, bổ sung cân đối, đầy đủ chất dinh dưỡng, giúp tiêu tăng cường sức đề kháng, hạn chế nguy cơ nhiễm bệnh lây lan trên diện rộng. Đối với những vườn hồ tiêu đã bị nhiễm bệnh cần xử lí bằng các loại thuốc BVTV đặc hiệu với liều lượng và cách sử dụng theo khuyến cáo của nhà sản xuất. Những trụ tiêu bị bệnh nặng cần thu gom, tiêu hủy cây bệnh hoặc cây chết, vệ sinh vườn; xử lý thuốc trừ nấm bệnh trên vùng đất có cây bị chết.

Tin phát ngày: 15/12/2023
Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: ngày 15/02/2024

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

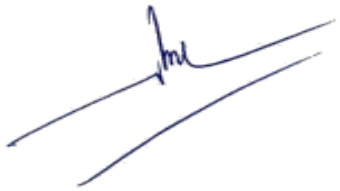

Phạm Thị Kim Phụng